

Bản án: 13/2023/DS - ST

Ngày 17 / 5 / 2023

“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Lã Văn Minh

2) Ông Lương Văn Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Chung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Động;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa: Ông Vương Văn Phong - Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2022/TLST-DS, ngày 14/10/2022 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXX - ST ngày 30 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2023/QĐXX - ST ngày 25 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1976
Nơi cư trú: TDP số 4, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

- **Bị đơn:** Ông Dương Văn P, sinh năm 1982
Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

(Ông H có đơn xin xét xử vắng mặt; ông P có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Trong đơn khởi kiện, lời khai tiếp theo có trong hồ sơ nguyên đơn ông Nguyễn Sỹ H trình bày:

Ngày 06/7/2011, ông có cho ông Dương Văn P vay số tiền là 30.000.000đ, lãi suất tự thỏa thuận, thời hạn vay là mỗi tháng ông P trả tiền cho

ông, tiền gốc 4.000.000đ và tiền lãi kèm theo; hai bên có viết giấy nhận nợ. Khi đến hạn thanh toán hàng tháng ông đã đòi nhiều lần thì nhưng ông P không có tiền trả và xin khất nợ; từ khi vay đến nay ông P mới trả được 1.000.000đ tiền lãi.

Hiện nay ông P vẫn nợ ông số tiền gốc vay 30.000.000đ; do đó ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông P trả cho ông số tiền 30.000.000đ gốc còn nợ; về tiền lãi ông không có yêu cầu. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

2. Bị đơn ông Dương Văn P xác nhận 1 phần lời khai của nguyên đơn trong quá trình tiến hành tố tụng tại Tòa án, tại phiên tòa ông P trình bày:

Ngày 06/7/2011, ông có vay của ông H số tiền là 30.000.000đ, lãi suất 3.000đ/ngày/1 triệu, thời hạn vay là mỗi tháng ông phải trả tiền gốc cho ông H 4.000.000đ và tiền lãi kèm theo; hai bên có viết giấy nhận nợ.

Khi đến hạn thanh toán hàng tháng ông H đã đòi nhiều lần nhưng do điều kiện kinh tế làm ăn khó khăn nên ông chưa trả được cho ông H tiền gốc; tiền lãi ông đã trả được 16.000.000đ.

Nguyên đơn ông H khởi kiện yêu cầu ông phải trả số tiền gốc vay 30.000.000đ ông nhất trí trả; nhưng do điều kiện khó khăn nên ông chưa có tiền trả cho ông H, ông sẽ thu xếp trả cho ông H dần. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

3. Nhận xét của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:

Về Tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến kết thúc phần tranh luận chuyển vào nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 26, 271 và 273 - Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Sỹ H đối với bị đơn ông Dương Văn P.

Buộc ông Dương Văn P phải trả cho ông Nguyễn Sỹ H số tiền là: 30.000.000đ; về lãi suất do ông H không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Dương Văn P thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số thường xuyên sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí DSST theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết:

Tại phiên tòa ông Nguyễn Sỹ H có đơn xin xét xử vắng mặt; Do đó, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Sỹ H khởi kiện ông Dương Văn P yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sơn Động giải quyết về tiền cho vay; ông H, ông P hiện đang cư trú tại huyện Sơn Động thì quan hệ pháp luật “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động.

2. Về nội dung vụ án:

Ngày 06/7/2011, ông H có cho ông P vay số tiền là 30.000.000đ, lãi suất 3.000đ/ngày/1 triệu, thời hạn vay là mỗi tháng ông P phải trả tiền gốc cho ông H 4.000.000đ và tiền lãi kèm theo; hai bên có viết giấy nhận nợ.

Khi đến hạn thanh toán hàng tháng ông H đã đòi nhiều lần nhưng do điều kiện kinh tế làm ăn khó khăn nên ông P chưa trả được cho ông H tiền gốc và lãi như thoả thuận.

Do ông P không trả tiền đúng thời hạn nên ông H đã khởi kiện yêu cầu ông P phải trả số tiền gốc vay là 30.000.000đ, ông P thừa nhận nợ và nhất trí trả, nhưng do điều kiện khó khăn nên ông P chưa có tiền trả cho ông H.

Đánh giá tài liệu, chứng cứ các bên giao nộp và căn cứ đưa ra Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn ông Nguyễn Sỹ H yêu cầu bị đơn ông Dương Văn P phải trả cho ông H số gốc vay là 30.000.000đ về tiền lãi ông H không có yêu cầu; để chứng minh cho lời trình bày của mình ông H giao nộp 01 giấy vay nhận nợ.

Bị đơn ông Dương Văn P thừa nhận có vay của ông H số tiền 30.000.000đ, ông đã trả tiền lãi cho ông H được 16.000.000đ. Ông H không thừa nhận, ông P không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh.

Từ căn cứ nêu trên: Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của ông H là có cơ sở, do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Sỹ H; buộc bị đơn ông Dương Văn P phải trả cho ông Nguyễn Sỹ H số tiền gốc vay là 30.000.000đ; về tiền lãi ông H không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về lãi suất Thi hành án: Thực hiện theo khoản 2, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Ông Dương Văn P thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số thường xuyên sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí

nên được miễn án phí DSST theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, 35, 144, 147, 271 và 273- Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 463, 466 và 470 - Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Sỹ H đối với bị đơn ông Dương Văn P.

2. Buộc ông Dương Văn P phải trả cho ông Nguyễn Sỹ H số tiền là: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng chẵn).

Về lãi suất Thi hành án: Thực hiện theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Ông Dương Văn P được miễn án phí DSST; hoàn trả ông Nguyễn Sỹ H số tiền 750.000đ nộp tạm ứng án phí DSST biên lai số 0015424 ngày 14/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, báo cho đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu .

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Toàn